

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: 2199 /CTYBA-TTHT
V/v hướng dẫn xử lý hóa đơn sai sót
theo ND 123/ND-CP.

Yên Bái, ngày 29 tháng 6 năm 2022

Kính gửi: Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, cá nhân kinh doanh
thuộc Cục Thuế tỉnh Yên Bái quản lý.

Vừa qua Cục Thuế tỉnh Yên Bái nhận được nhiều ý kiến vướng mắc từ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế trong việc xử lý hóa đơn sai sót khi thực hiện hóa đơn, chứng từ điện tử.

Để kịp thời hỗ trợ cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ, gia đình, cá nhân kinh doanh khắc phục những vướng mắc trên. Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, ngày 19/10/2022 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 19/10/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý thuế, Cục Thuế tỉnh Yên Bái tổng hợp và hướng dẫn các đơn vị, tổ chức, cá nhân xử lý một số trường hợp sai sót hóa đơn, chứng từ thường xảy ra như sau:

1. Đối với Hóa đơn điện tử

Trường hợp sai sót	Hướng dẫn xử lý	Lưu ý
<u>Trường hợp 1:</u> Người bán phát hiện hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế chưa gửi cho người mua có sai sót.	Bước 1: Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA (ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, gọi tắt là 04/SS-HĐĐT) về việc hủy hóa đơn điện tử có mã đã lập có sai sót. <i>Cơ quan thuế thực hiện hủy hóa đơn điện tử đã được cấp mã có sai sót lưu trên hệ thống của cơ quan thuế.</i> Bước 2: Lập hóa đơn điện tử mới sau ký số gửi cơ quan thuế để cấp mã hóa đơn mới thay thế hóa đơn đã lập. Bước 3: Gửi lại hóa đơn đúng cho người mua.	Người bán lựa chọn Mẫu số 04/SS-HĐĐT để thông báo việc điều chỉnh cho từng hóa đơn có sai sót hoặc thông báo việc điều chỉnh cho nhiều hóa đơn điện tử có sai sót , và gửi đến cơ quan thuế bất cứ thời gian nào nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của kỳ kê khai thuế gia trị gia tăng phát sinh hóa đơn điện tử điều chỉnh.

<p><u>Trường hợp 2:</u></p> <p>Hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót</p>	<p>Bước 1: Người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn có sai sót.</p> <p>Bước 2: Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử có sai sót theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục 1A (<i>trừ trường hợp hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế có sai sót nêu trên chưa gửi dữ liệu hóa đơn cho cơ quan thuế</i>).</p>	<p>-Người bán không phải lập lại hóa đơn.</p> <p>-Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có sai sót và người bán đã xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, sau đó lại phát hiện hóa đơn tiếp tục có sai sót thì các lần xử lý tiếp theo người bán sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi xử lý sai sót lần đầu.</p> <p>-Người bán lựa chọn Mẫu số 04/SS-HĐĐT để thông báo việc điều chỉnh cho từng hóa đơn có sai sót hoặc thông báo việc điều chỉnh cho nhiều hóa đơn điện tử có sai sót, và gửi đến cơ quan thuế bất cứ thời gian nào nhưng chậm nhất là ngày cuối cùng của kỳ kê khai thuế giá trị gia tăng, phát sinh hóa đơn điện tử điều chỉnh.</p>
<p><u>Trường hợp 3:</u></p> <p>hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người</p>	<p><u>Cách 1:</u></p> <p>Bước 1: Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót, sau đó ký số gửi cơ quan thuế để cấp mã hóa đơn mới thay thế hóa đơn đã lập. <i>Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.</i></p>	<p>-NNT không lập Mẫu số 04/SS-HĐĐT gửi đến cơ quan thuế.</p> <p>-Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có sai sót và người bán đã xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế (theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP), sau đó lại phát hiện hóa đơn tiếp tục có sai sót thì các lần xử lý tiếp theo người bán sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi</p>

<p>mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai mã số thuế, sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng</p>	<p>Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ: <i>"Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số...ký hiệu...số...ngày...tháng...năm"</i></p> <p>Bước 2: Gửi lại hóa đơn đúng cho người mua</p> <p>Cách 2:</p> <p>Bước 1: Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót <i>trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.</i></p> <p>Hóa đơn điện tử mới <i>thay thế</i> hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ: <i>"Thay thế cho hóa đơn Mẫu số ...ký hiệu...số...ngày...tháng ...năm"</i></p> <p>Bước 2: Gửi lại hóa đơn đúng cho người mua</p>	<p>xử lý sai sót lần đầu.</p> <p>-Đối với nội dung về giá trị trên hóa đơn có sai sót thì: điều chỉnh tăng (ghi dấu dương), điều chỉnh giảm (ghi dấu âm) đúng với thực tế điều chỉnh.</p> <p>-Trường hợp theo quy định hóa đơn điện tử được lập không có ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn có sai sót thì người bán chỉ thực hiện điều chỉnh mà không thực hiện hủy hoặc thay thế.</p>
<p>Trường hợp 4: Cơ quan thuế phát hiện hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã lập có sai sót</p>	<p>-Cơ quan thuế thông báo cho người bán theo Mẫu số 01/TB-RSĐT phụ lục IB ban hành kèm theo Nghị định này để người bán kiểm tra sai sót.</p> <p>-Theo thời hạn thông báo ghi trên Mẫu số 01/TB-RSĐT Phụ lục 1B, người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT tại Phụ lục 1A ban hành kèm theo Nghị định này về việc kiểm tra hóa đơn điện tử đã lập có sai sót, trong đó ghi rõ căn cứ kiểm tra là <i>thông báo Mẫu số 01/TB-RSĐT của cơ quan thuế (bao gồm thông tin số và ngày thông báo).</i></p> <p>-Hết thời hạn thông báo ghi trên Mẫu</p>	

	<p>số 01/TB-RSĐT phụ lục IB mà người bán không thông báo với cơ quan thuế thì cơ quan thuế tiếp tục thông báo lần 2 cho người bán theo Mẫu số 01/TB-RSĐT Phụ lục IB. Quá thời hạn thông báo lần 2 ghi trên Mẫu số 01/TB-RSĐT phụ lục IB mà người bán không có thông báo thì cơ quan thuế xem xét chuyển sang trường hợp kiểm tra về sử dụng hóa đơn điện tử.</p>	
<p><u>Trường hợp 5:</u></p> <p>Hóa đơn đã lập theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính có sai sót</p>	<p>Bước 1: Người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót.</p> <p>Bước 2: Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT.</p> <p>Bước 3: Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót (hóa đơn đã lập có sai sót theo Nghị định số 51/2010/NĐ-CP, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính). Sau đó, người bán ký số trên hóa đơn điện tử thay thế đã lập hoặc (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã) hoặc gửi cơ quan thuế để được cấp mã cho hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế).</p> <p>Hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót phải có dòng chữ: <i>“thay thế cho hóa đơn Mẫu số...ký hiệu...số...ngày ...tháng...năm”</i></p> <p>Bước 4: Gửi hóa đơn điện tử thay thế cho người mua.</p>	

2. Đối với bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử

a) Sau thời hạn chuyển bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan


thuế, trường hợp thiếu dữ liệu hóa đơn điện tử tại bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử đã gửi cơ quan thuế thì người bán gửi bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử bổ sung;

b) Trường hợp bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử đã gửi cơ quan thuế có sai sót thì người bán gửi thông tin điều chỉnh cho các thông tin đã kê khai trên bảng tổng hợp;

c) Việc điều chỉnh hóa đơn trên bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử theo quy định tại điểm a.1 khoản 3 Điều 22 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì phải điền đủ các thông tin: ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn vào cột 14 “thông tin hóa đơn liên quan” tại Mẫu 01/TH-HĐĐT ban hành kèm theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (trừ trường hợp hóa đơn điện tử không nhất thiết phải có đầy đủ các thông tin ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn theo quy định tại khoản 14 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP).

***Lưu ý:**

Việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế liên quan các hóa đơn điện tử điều chỉnh, thay thế (bao gồm cả hóa đơn điện tử bị hủy) thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Cục Thuế tỉnh Yên Bái thông báo để các Doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, hộ, gia đình cá nhân kinh doanh trên địa bàn được biết và thực hiện. Trong quá trình triển khai trường hợp phát sinh các vướng mắc đề nghị các Doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh phản ánh trực tiếp về Cục Thuế (Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế, Số điện thoại: 02163.856.189 và 02163.858.131) để được hỗ trợ giải đáp./. 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cục Thuế (Báo cáo);
- Phòng TTKT, NVDTPC;
- Chi cục thuế khu vực, các huyện TP;
- Trang Website Cục thuế;
- Lưu: VT; TTHT.



Nguyễn Mạnh Khôi